TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 161/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 14 – 7 – 2023
V/v xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Nhiêu
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hoàng Kha
Bà Đoàn Thị Bẩy

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Trần Đình Chưởng, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 14 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 336/2023/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2023 về việc "xin ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 186/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự.

Nguyên đơn: Chị Phan Dịu L, Sinh năm 1983; Địa chỉ cư trú: Nhà không số, đường C, khóm C, phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Có mặt.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp nguyên đơn: Ông Ngô Đình Chiến – Văn phòng Luật sư Ngô Đình Chiến thuộc Đoàn luật sư tỉnh Cà Mau. Có mặt.

Bị đơn: Anh Đoái Hoàng P, Sinh năm 1985; Địa chỉ cư trú: Nhà không số, đường C, khóm C, phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Phan Thùy Tr, sinh năm 1977. Địa chỉ cư trú: Ấp D, xã V, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, được bổ sung tại phiên toà, chị Phan Dịu L trình bày và xác định yêu cầu như sau:

- Về hôn nhân: Chị với anh Đoái Hoàng P tự nguyện kết hôn với nhau vào ngày 15/4/2008 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Khánh Lộc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau (Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 31, Quyển số 01). Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do lúc còn sống cùng gia đình bên chồng, giữa chị với gia đình bên chồng có mâu thuẫn, anh P cũng không quan tâm chia sẽ. Đến khi vợ chồng ra ở riêng thì trong cuộc sống gia đình anh P không phụ tiếp về tài chính, cũng như không giúp việc nhà với chị. Từ đó vợ

chồng thường xuyên xảy ra tranh chấp cự cãi, không tìm được tiếng nói chung. Nay nhận thấy không còn tình cảm với anh P, cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc nên yêu cầu Tòa án cho chị được ly hôn với anh Đoái Hoàng P.

- Về con chung: Có hai con chung tên Đoái Đăng Kh, sinh ngày 24/7/2009 và Đoái Đăng Kh, sinh ngày 09/9/2016. Hiện hai con đang sống cùng vợ chồng. Khi ly hôn chị yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi dưỡng hai con, yêu cầu anh P cấp dưỡng số tiền 1.000.000 đồng/con/tháng. Tại phiên tòa, chị thống nhất với yêu cầu của anh P, đồng ý giao cháu Đăng Kh cho anh P trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Đăng Kh cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng. Không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Vợ chồng có căn nhà cất trên phần đất tại phường 6, thành phố Cà Mau. Chị L xác định vợ chồng sẽ tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Vợ chồng có mượn nợ chị Phan Thùy Tr 02 (hai) lượng vàng 24k vào năm 2014 để mua nhà, đất đang ở hiện nay. Khi ly hôn, vợ chồng có thỏa thuận với chị Trang khi nào vợ chồng bán được nhà thì trả số nợ trên cho chị Trang. Trường hợp chị Trang yêu cầu trong vụ án này thì chị yêu cầu chia đôi số nợ trên, mỗi người cùng có ½ trách nhiệm thanh toán nợ.

Tại lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, được bổ sung tại phiên tòa, bị đơn là anh Đoái Hoàng P trình bày:

- Về hôn nhân: Về thời gian và điều kiện kết hôn như chị L trình bày là đúng. Quá trình chung sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn nhưng những vấn đề mâu thuẫn như chị L trình bày chỉ là mâu thuẫn nhỏ giữa vợ chồng nào cũng có. Vấn đề chị L xin ly hôn là do chị L có phát sinh tình cảm với người khác. Nay chị L yêu cầu ly hôn, anh không đồng ý ly hôn. Vì anh vẫn còn tình cảm với chị L và các con còn quá nhỏ nên mong muốn được hòa giải đoàn tụ vợ chồng để tập trung lo cho con. Tại phiên tòa, anh xác định do chị L cương quyết ly hôn nên anh cũng thống nhất đồng ý ly hôn theo yêu cầu chị L.

- Về con chung: Có hai con chung tên Đoái Đăng Kh, sinh ngày 24/7/2009 và Đoái Đăng Kh, sinh ngày 09/9/2016. Hiện hai con đang sống cùng vợ chồng. Khi ly hôn anh yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đăng Kh, giao cháu Đăng Kh cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Vợ chồng có căn nhà cất trên phần đất tại phường 6, thành phố Cà Mau nhưng vợ chồng sẽ tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Về số nợ chị Phạm Thùy Tr như chị L trình bày là đúng. Trường hợp chị Trang yêu cầu vợ chồng cùng có trách nhiệm thanh toán thì anh đồng ý mỗi người cùng có ½ trách nhiệm thanh toán nợ trên cho chị Trang.

Tại lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Phan Thùy Tr trình bày:

Vào năm 2014, chị có cho vợ chồng chị Phan Dịu L, anh Đoái Hoàng P mượn 02 (hai) lượng vàng 24k để mua căn nhà và đất tại phường 6, thành phố Cà Mau (căn nhà hiện vợ chồng chị L, anh P đang sinh sống). Khi mượn thì chị có nói khi nào bán được

nhà thì trả số nợ trên. Nay vợ chồng chị L, anh P ly hôn thì chị không yêu cầu trong vụ kiện này, trường hợp có tranh chấp chị sẽ khởi kiện trong vụ kiện khác.

Người bảo vệ quyền lợi, ích hợp pháp của nguyên đơn trình bày tại phiên tòa: Kiến nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của đương sự cụ thể về hôn nhân anh chị thuận tình ly hôn, về con thống nhất giao cháu Khoa cho anh P trực tiếp nuôi, cháu Khôi cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung tự thỏa thuận. Về nợ chung: Anh P, chị L và chị Trang thống nhất tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết trong vụ án này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Chị L và anh P tự nguyện kết hôn vào 15/4/2008, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Khánh Lộc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau đúng quy định của pháp luật nên là hôn nhân hợp pháp. Chị L yêu cầu được ly hôn nên quan hệ pháp luật mà các bên tranh chấp được xác định là tranh chấp ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về yêu cầu xin ly hôn của chị L: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà, chị L cương quyết xin ly hôn với anh P vì cho rằng giữa hai vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng về quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung, anh P không quan tâm chăm sóc gia đình. Đối với anh P xác định anh vẫn còn thương chị L tuy nhiên nếu chị L cương quyết ly hôn thì anh đồng ý ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy, hôn nhân giữa vợ chồng phải được xây dựng trên nền tảng tình cảm của cả hai phía. Hiện tại cả anh chị đều xác định giữa vợ chồng có phát sinh nhiều mâu thuẫn, tuy nguyên nhân mâu thuẫn khác nhau nhưng điều đó thể hiện đời sống chung vợ chồng không hòa hợp, chị L xác định không còn tình cảm, không thể tiếp tục chung sống với anh P được nữa. Tại phiên tòa chị L yêu cầu ly hôn thì anh P cũng đồng ý ly hôn do đó Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của anh chị, thống nhất cho chị L ly hôn với anh P.

[3] Về con chung: Có hai con chung tên Đoái Đăng Kh, sinh ngày 24/7/2009 và con tên Đoái Đăng Kh, sinh ngày 09/9/2016. Khi ly hôn chị L yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi dưỡng hai con. Đối với anh P xác định trường hợp Tòa án giải quyết cho chị L ly hôn thì anh yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đăng Kh, giao cháu Đăng Kh cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng. Hội đồng xét xử nhận thấy, cha mẹ có quyền và nghĩa vụ ngang nhau trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng con cái. Tại phiên tòa, chị L đồng ý với yêu cầu anh P thống nhất giao cháu Đăng Kh cho anh P trực tiếp nuôi dưỡng, cháu Đăng Kh cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng. Sự tự nguyện thỏa thuận này của anh chị là phù hợp với quy định pháp luật nên thống nhất ghi nhận giao cháu Kh cho anh P trực tiếp nuôi, cháu Kh cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Chị L, anh P xác định không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con đối với người còn lại, đây là sự tự nguyện của anh chị, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Chị L, anh P không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung: Chị L, anh P xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

[5] Về nợ chung: Chị L, anh P xác định có nợ chị Phan Thị Tr 02 (hai) lượng vàng 24k. Các đương sự thống nhất tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết trong vụ án này. Trường hợp có tranh chấp sẽ khởi kiện trong vụ án khác nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Chị L phải nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 147, 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

1/ Về hôn nhân: Chấp nhận cho chị Phan Dịu L ly hôn với anh Đoái Hoàng P.

2/ Về con chung: Giao con chung tên Đoái Đăng Kh, sinh ngày 24/7/2009 cho anh Đoái Hoàng P trực tiếp nuôi dưỡng và giao con chung tên Đoái Đăng Kh, sinh ngày 09/9/2016 cho chị Phan Dịu L trực tiếp nuôi dưỡng. Không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con.

Chị L, anh P không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở.

3/ Về tài sản chung: Tự thỏa thuận.

4/ Về nợ chung: Nợ chị Phan Thùy Tr 02 (hai) lượng vàng 24k. Chị Tr, chị L, anh P thống nhất không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

5/ Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình là 300.000đồng, chị L phải chịu. Chị L đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000đồng theo biên lai số 0003489 vào ngày 01/6/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau được chuyển thu nộp Ngân sách Nhà nước toàn bộ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị L, anh P có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Trang có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- VKSND Tp.Cà Mau;
- THADS Tp.Cà Mau;
- UBND xã Khánh Lộc, H. Trần Văn Thời, T. Cà Mau;
- Các đương sự ;
- Lưu: Hồ sơ; Văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thùy Nhiêu